

Số: /BC-UBND

Long An, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Long An năm 2024

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024 của tỉnh Long An như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NSNN NĂM 2024

I. Tình hình phân bổ và giao, nhận dự toán thu NSNN năm 2024

Dự toán Trung ương giao chỉ tiêu pháp lệnh tổng thu nội địa trên địa bàn tỉnh là 17.535 tỷ đồng (trong đó TSDD là 3.300 tỷ đồng).

Trên cơ sở phân tích, đánh giá mức độ tăng trưởng của nền kinh tế, của các doanh nghiệp trên địa bàn, Cục Thuế (nay là Chi cục Thuế Khu vực XVII) đã chủ động đề xuất phối hợp cùng với các đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao dự toán pháp lệnh địa phương là 17.698,4 tỷ đồng, tăng 0,93% so dự toán Trung ương (17.535 tỷ đồng), tương ứng số tuyệt đối tăng 163,4 tỷ đồng.

II. Tình hình thu NSNN năm 2024

1. Kết quả thu ngân sách năm 2024

Tổng thu NSNN (thu nội địa) năm 2024 là 24.871,359 tỷ đồng, trong đó có các khoản ghi thu-ghi chi tiền thuê đất là 352,228 tỷ đồng và ghi thu-ghi chi tiền sử dụng đất là 2.357,628 tỷ đồng. Nếu loại trừ số đã ghi thu-ghi chi thì số thu năm 2024 là 22.161,504 tỷ đồng, đạt 126,4% so với dự toán Trung ương, đạt 125,2% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 130,5% so với cùng kỳ năm 2023.

Tổng thu NSNN (thu nội địa) trừ số thu từ xổ số kiến thiết, tiền sử dụng đất, ghi thu - ghi chi tiền thuê đất, ghi thu - ghi chi tiền sử dụng đất thì thu NSNN (thu nội địa) năm 2024 là 13.926,934 tỷ đồng, đạt 112,9% so với dự toán Trung ương, đạt 111,4% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 114,6% so với cùng kỳ năm 2023.

Tổng thu ngân sách (thu nội địa) năm 2024 đạt cao so với dự toán 126,4% so với dự toán Trung ương, 125,2% dự toán HĐND tỉnh, tăng 30,5% so với cùng kỳ năm 2023, là do có phát sinh những khoản thu đột biến như: một số doanh nghiệp đến hạn nộp tiền gia hạn vào cuối năm 2023 nhưng nộp vào đầu năm 2024; thu tiền thuê đất 317 tỷ đồng (gồm qua kiến nghị thanh tra, kiểm toán là 105 tỷ đồng; thu do điều chỉnh quy hoạch các năm trước 212 tỷ đồng); Thu ngoài quốc doanh: Công ty TNHH Đầu tư Phúc Khang Sen Việt Long An nộp qua thanh tra với tổng số tiền truy thu là 93 tỷ đồng; Công ty Cổ phần Đồng Tâm nộp tiền chậm nộp theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước là 50,8 tỷ đồng,... thu từ nguồn lợi nhuận sau

thuế được chia phần vốn nhà nước tại Công ty TNHH Lavie 85,5 tỷ đồng; nguồn thu từ tiền sử dụng đất do các Công ty nộp tiền theo Thông báo đã được phát hành vào cuối năm 2023, nhưng nộp trong năm 2024 là 2.909 tỷ đồng,...

Để đạt được kết quả này, ngoài các nguồn thu ổn định, toàn ngành tài chính phải nỗ lực phấn đấu khai thác nguồn thu mới phát sinh, thu các khoản nợ đọng, thu từ các nhà thầu ngoài tỉnh thi công các công trình trên địa bàn, tăng thu qua công tác thanh tra, kiểm tra thuế và các cơ sở kinh doanh nộp thuế mới phát sinh.

*** Tỷ lệ % so với dự toán TW và HĐND tỉnh:**

Có 17/17 lĩnh vực, sắc thuế thu đạt và vượt dự toán TW, trong đó có một số khoản thu đạt và vượt dự toán giao như: Thu tiền sử dụng đất (181,7%); Thu khác ngân sách (144,7%); Thu từ DNNN TW (134,8%); Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước (119,6%); Thu từ XSKT (118,4%); Thu từ DN có vốn ĐTNN (117,9%); Thu từ DNNN địa phương (119,5%); Thu từ khu vực công thương nghiệp – ngoài quốc doanh (109,4%);...

Có 16/17 lĩnh vực, sắc thuế thu đạt và vượt dự toán địa phương, còn 01/17 lĩnh vực thu không đạt dự toán địa phương (Lệ phí trước bạ (96,3%)).

*** Tỷ lệ tăng trưởng so cùng kỳ**

Có 16/17 lĩnh vực, sắc thuế có mức tăng trưởng so cùng kỳ, trong đó có một số lĩnh vực chiếm tỷ trọng lớn tăng cao như: thu tiền sử dụng đất (tăng 125,7%); thu từ DN có vốn ĐTNN (tăng 17,1%); thu từ DNNN TW (tăng 19%); thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước (tăng 19,1%)... Còn 01/17 lĩnh vực, sắc thuế không tăng trưởng là thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (87,5%).

2. Kết quả thu ngân sách năm 2024 theo địa bàn

2.1. Về tổng thu

Tổng thu tỉnh quản lý (bao gồm ghi thu ghi chi) là 18.761,360 tỷ đồng, đạt 152,7% dự toán HĐND tỉnh, bằng 150,6% so với cùng kỳ năm 2023. Tổng thu huyện quản lý là 6.109,999 tỷ đồng, đạt 112,9% dự toán HĐND tỉnh, bằng 116,9% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Có 14/15 huyện đạt và vượt dự toán: Tân Trụ (138,7%); Bến Lức (116,3%); Đức Hòa (116%); Vĩnh Hưng (115,7%); Cần Giuộc (113,2%); Đức Huệ (116,3%); Cần Đước (113,8%); Kiến Tường (106,7%); Tân An (108,3%); Tân Thạnh (109,4%); Châu Thành (103,4%); Thủ Thừa (108,8%); Thạnh Hóa (104,1%); Mộc Hóa (103%);

+ Còn 01/15 huyện không đạt dự toán: Tân Hưng (82,6%).

2.2. Về thu cân đối

Tổng thu tỉnh quản lý là 10.473,238 tỷ đồng, đạt 119,2% dự toán HĐND tỉnh, bằng 116,6% so với cùng kỳ năm 2023. Tổng thu huyện quản lý là 3.805,924 tỷ đồng, đạt 102,3% dự toán HĐND tỉnh, bằng 110,5% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Có 10/15 huyện thu đạt và vượt dự toán: Mộc Hóa (132,8%); Kiến Tường (117,2%); Vĩnh Hưng (116,3%); Tân Thạnh (111,1%); Bến Lức (104%); Tân An

(105,1%); Thủ Thừa (104,1%); Đức Hòa (102%); Cần Giuộc (100,5%); Cần Đước (101,1%);

+ Còn 05/15 huyện thu không đạt dự toán: Thạnh Hóa (96,3%); Tân Trụ (93,4%); Châu Thành (92,2%); Đức Huệ (90%); Tân Hưng (89,6%).

2.3. Về tăng trưởng so cùng kỳ năm 2023

+ Về tổng thu: có 15/15 địa phương có tăng trưởng thu năm 2024 so với năm 2023.

+ Về thu cân đối: có 12/15 địa phương có tăng trưởng thu năm 2024 so với năm 2023, có 03 địa phương không tăng trưởng là Thạnh Hóa: 92,3%; Đức Huệ 95,3%; Tân Hưng 93,7%.

3. Đánh giá số thu từng lĩnh vực

3.1. Lĩnh vực DNNN TW: (Dự toán TW, HĐND tỉnh: 331 tỷ đồng, chiếm 1,89% tổng Dự toán TW, chiếm 1,87% tổng HĐND tỉnh giao)

Số thu năm 2024 là 446,324 tỷ đồng, đạt 134,8% so với dự toán TW và HĐND tỉnh, bằng 118,6% so với cùng kỳ năm 2023.

Số thu lĩnh vực này thu vượt dự toán và tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2023 chủ yếu số nộp lớn của một số doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Phân Bón Bình Điền (Nhà Máy Phân Bón Bình Điền - Long An) nộp thuế TNDN là 62 tỷ; Viễn Thông Long An Tập Đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam (Chi nhánh Công ty TNHH) nộp thuế GTGT là 35 tỷ đồng; Công ty TNHH MTV thuốc lá Long An nộp thuế TTĐB là 136 tỷ đồng;...

3.2. Lĩnh vực DNNN ĐP: (Dự toán TW: 99 tỷ đồng, HĐND tỉnh: 99,35 tỷ đồng; chiếm 0,56% tổng DTTW và HĐND tỉnh giao)

Số thu năm 2024 là 118,327 tỷ đồng, đạt 119,5% so với dự toán TW, đạt 119,1% dự toán HĐND tỉnh, bằng 117,3% so với cùng kỳ năm 2023.

Số nộp chủ yếu nhóm Công ty in, bao bì Liksin: nộp 28,8 tỷ đồng; Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước và Môi Trường Kiến Tường nộp 10,8 tỷ đồng; Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Long An nộp 9,6 tỷ đồng; ...

3.3. Lĩnh vực DN ĐTNN: (Dự toán TW và HĐND tỉnh: 2.350 tỷ đồng, chiếm 13,4% tổng DTTW, chiếm 13,28% tổng dự toán HĐND tỉnh giao).

Số thu năm 2024 là 2.770,077 tỷ đồng, đạt 117,9% so với dự toán TW và ĐP, bằng 117,1% so với cùng kỳ năm 2023.

Số thu lĩnh vực này đạt cao chủ yếu là do doanh nghiệp thực hiện nộp quyết toán thuế TNDN năm 2023, trong đó một số doanh nghiệp trọng điểm phát sinh số nộp thuế TNDN tăng so cùng kỳ năm 2023, cụ thể như: Công ty TNHH Avery Dennison: số nộp tăng 122 tỷ đồng, Công ty TNHH Kỹ sinh vật Thăng Long: số nộp tăng 32 tỷ đồng, Công ty Cổ phần đầu tư Anh Hồng: số nộp tăng 26 tỷ đồng, Công ty Cổ phần Greenfeed: số nộp tăng 14 tỷ đồng,... Ngoài ra, trong năm phát sinh số nộp thuế TNDN là 53 tỷ đồng từ hoạt động chuyên nhượng vốn đối với Công ty TNHH Din Sen VN.

3.4. Lĩnh vực NQD - TTCN: (Dự toán TW: 4.765,1 tỷ đồng, HĐND tỉnh: 4.824,9 tỷ đồng, chiếm 27,17% tổng Dự toán TW, chiếm 27,26% tổng dự toán HĐND tỉnh giao).

Số thu năm 2024 là 5.213,561 tỷ đồng, đạt 109,4% so với dự toán TW, đạt 108,1% dự toán HĐND tỉnh, bằng 113,7% so với cùng kỳ năm 2023.

Thuế thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh luôn được xem là chỉ tiêu đánh giá chất lượng quản lý thuế và góp phần cân đối chi ngân sách thường xuyên của tỉnh. Ngay từ đầu năm, Ban chỉ đạo đơn đốc thu đã chỉ đạo tăng cường, tập trung quản lý, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thuế đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh...; ngoài ra, ngành tài chính đã tích cực phối hợp các ngành liên quan quản lý các đơn vị ngoài tỉnh để khai thác tăng thu đối với các nguồn thu này.

Nguồn thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt tiến độ dự toán và tăng so với cùng kỳ do trong năm 2024 tình hình sản xuất kinh doanh đã dần khôi phục, một số Công ty có số nộp lớn như:

+ Thuế GTGT: Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây dựng Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc-Bến Lức nộp 75 tỷ đồng; Công ty CP Đại Lộc nộp 103 tỷ đồng; Công ty Cổ Phần Thực Phẩm CJ Cầu Tre - Chi Nhánh Long An nộp 49,3 tỷ đồng;...

+ Thuế TNDN: Công ty CP nhựa Bình Minh nộp 125,2 tỷ; Công ty Cổ Phần Đầu Tư Tân Đức nộp 56,2 tỷ; Công ty Cổ Phần Thiết Bị Điện Phước Thạnh nộp 54,8 tỷ; Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Bình Tây nộp 50,7 tỷ;...

3.5. Thuế thu nhập cá nhân: (Dự toán TW: 2.280 tỷ đồng, HĐND tỉnh: 2.298,2 tỷ đồng, chiếm 13% tổng Dự toán TW, chiếm 12,99% tổng Dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 2.302,041 tỷ đồng, đạt 101% so với dự toán TW, đạt 100,2% dự toán HĐND tỉnh, bằng 116,6% so với cùng kỳ năm 2023.

Thu đạt dự toán TW và tăng so với cùng kỳ năm 2023 do số nộp thuế TNCN từ tiền lương, tiền công, thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản-nhận thừa kế-nhận quà tặng là bất động sản và thuế TNCN từ đầu tư vốn tăng so với cùng kỳ.

3.6. Thuế Bảo vệ môi trường: (dự toán TW, HĐND tỉnh: 520 tỷ đồng, chiếm 2,97% tổng dự toán TW, chiếm 2,94% tổng dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 566,904 tỷ đồng, đạt 109% so với dự toán TW và HĐND tỉnh, bằng 111,2% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong năm, thuế BVMT tiếp tục ảnh hưởng giảm của Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của UBTVQH về mức thuế BVMT đối với xăng, dầu, mỡ nhờn (áp dụng từ 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023), ảnh hưởng giảm thu năm 2024 là 01 tháng; Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 ngày 18/12/2023 của UBTVQH về mức thuế BVMT đối với xăng, dầu, mỡ nhờn (áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024), ảnh hưởng giảm thu năm 2024 là 11 tháng.

3.7. Thu Lệ phí trước bạ: (dự toán TW: 520 tỷ đồng, HĐND tỉnh: 585,6 tỷ đồng, chiếm 2,97% tổng dự toán TW, chiếm 3,31% tổng dự toán HĐND tỉnh giao).

Số thu năm 2024 là 564,162 tỷ đồng, đạt 108,5% so với dự toán TW, đạt 96,3% dự toán HĐND tỉnh, bằng 117,6% so với cùng kỳ năm 2023.

Số thu vượt dự toán TW và tăng trưởng so với cùng kỳ do thị trường bất động sản đang dần có tín hiệu khởi sắc trở lại, nhu cầu mua sắm ô tô của người dân cũng đang trên đà tăng trưởng.

3.8. Phí, lệ phí: (Dự toán TW: 196 tỷ đồng, dự toán HĐND tỉnh: 205,95 tỷ đồng, chiếm 1,12% tổng dự toán TW, chiếm 1,16% tổng dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 223,345 tỷ đồng, đạt 114% so với dự toán TW, đạt 108,4% dự toán HĐND tỉnh, bằng 112,7% so với cùng kỳ năm 2023.

Số thu vượt dự toán TW, đạt dự toán HĐND tỉnh và tăng trưởng so với cùng kỳ do Ban chỉ đạo đôn đốc thu các cấp đã triển khai đôn đốc thu phí môn bài đầu năm, chủ động rà soát, khai thác những khoản thu phí khác theo quy định.

3.9. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: (Dự toán TW: 75 tỷ đồng, dự toán HĐND tỉnh: 76 tỷ đồng, chiếm 0,43% tổng dự toán TW và dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 96,522 tỷ đồng, đạt 128,7% so với dự toán TW, đạt 127% dự toán HĐND tỉnh, bằng 103,3% so với cùng kỳ năm 2023.

Số thu vượt dự toán và tăng trưởng so với cùng kỳ là do Ban chỉ đạo đôn đốc thu các cấp chỉ đạo ngành tài chính chủ động phát hành thông báo thuế đôn đốc thu nộp ngay từ đầu năm.

3.10. Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: (Dự toán TW và HĐND tỉnh: 600 tỷ đồng, chiếm 3,42% tổng dự toán TW, chiếm 3,39% tổng dự toán HĐND tỉnh).

Tổng thu tiền thuê đất năm 2024 là 1.066,161 tỷ đồng, trong đó số ghi thu-ghi chi là 352,228 tỷ đồng¹. Nếu loại trừ số đã ghi thu-ghi chi thì số thu năm 2024 là 713,933 tỷ đồng, đạt 119% so với dự toán TW và HĐND tỉnh, bằng 118,8% so với cùng kỳ năm 2023.

Số thu tiền thuê đất vượt dự toán và tăng trưởng so với cùng kỳ do thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê của các Công ty: Tổng Công ty IDICO – CTCP nộp 130 tỷ đồng; Công ty Cổ Phần Long Hậu: 79 tỷ đồng; Công ty Cổ Phần Đầu Tư Quốc Tế C.S.Q: 35 tỷ đồng; Công ty Cổ Phần IMG Phước Đông: 14 tỷ đồng; Công ty Cổ Phần Khai Thác Hạnh Phúc: 12,9 tỷ đồng; Công ty TNHH Dương Vũ: 25,4 tỷ đồng; Công ty CP Đại Lộc Long An: 82,2 tỷ đồng; Công ty CP Khu công nghiệp Long An: 72 tỷ đồng; Công ty CP ĐT PT Nông nghiệp Công nghệ cao Tây Nam Bộ: 44 tỷ đồng;...

¹ Ngân sách cấp tỉnh 348,606 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện 3,622 tỷ đồng

3.11. Thu tiền sử dụng đất: (Dự toán TW và HĐND tỉnh: 3.300 tỷ đồng, chiếm 18,82% tổng dự toán TW, chiếm 18,65% tổng dự toán HĐND tỉnh).

Tổng thu tiền sử dụng đất năm 2024 là 8.353,528 tỷ đồng, trong đó số ghi thu-ghi chi là 2.357,628 tỷ đồng. Nếu loại trừ số đã ghi thu-ghi chi thì số thu năm 2024 là 5.995,9 tỷ đồng, đạt 181,7% so với dự toán TW và HĐND tỉnh, bằng 225,7% so với cùng kỳ năm 2023.

Số thu đạt cao và tăng so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là số nộp của các Công ty: Công ty Cổ Phần Tandoland nộp 970 tỷ đồng, Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Long An-Idico: 249,7 tỷ đồng, Công ty Cổ Phần Bất Động Sản Vĩnh Trường: 248,6 tỷ đồng, Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Thủ Thừa: 418,3 tỷ đồng, Công ty Cổ Phần Prodezi Long An nộp 916,8 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Đầu Tư- Kinh Doanh- Bất Động Sản Thiện Chí: 64,1 tỷ đồng, Công ty Cổ Phần Bất Động Sản Xuân Thảo: 60,6 tỷ đồng; Công ty TNHH Công thương nghiệp Thịnh Hưng: 28,6 tỷ đồng, Công ty CP Tập đoàn Quốc tế Năm Sao: 105,8 tỷ đồng;...

3.12. Thu tiền thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước: (Dự toán TW, HĐND tỉnh: 900 triệu đồng, chiếm 0,005% tổng dự toán TW và dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 2,325 tỷ đồng, đạt 258,4% so với dự toán TW và HĐND tỉnh.

3.13. Thu xổ số kiến thiết: (Dự toán TW, HĐND tỉnh: 1.890 tỷ đồng, chiếm 10,78% tổng dự toán TW, chiếm 10,68% tổng dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 2.238,669 tỷ đồng, đạt 118,4% so với dự toán TW và HĐND tỉnh, bằng 103,2% so với cùng kỳ năm 2023. Do tỷ lệ tiêu thụ cao, doanh số bán ra tăng dẫn đến tăng thu NSNN.

3.14. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: (Dự toán TW và ĐP: 25 tỷ đồng, chiếm 0,14% tổng dự toán TW và dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 29,954 tỷ đồng, đạt 119,8% so với dự toán TW và HĐND tỉnh, bằng 87,5% so với cùng kỳ năm 2023. Nguồn thu này chủ yếu thu khi các dự án khai thác được Bộ Tài Nguyên và Môi trường và UBND tỉnh phê duyệt.

3.15. Thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại: (Dự toán TW và ĐP: 45 tỷ đồng, chiếm 0,26% tổng dự toán TW, chiếm 0,25% tổng dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 98,993 tỷ đồng, đạt 220% so với dự toán TW và HĐND tỉnh, bằng 128,6% so với cùng kỳ năm 2023. Số thu vượt dự toán và tăng trưởng so với cùng kỳ. Ở lĩnh vực này chủ yếu thu từ nguồn lợi nhuận sau thuế được chia phần vốn nhà nước tại Công ty TNHH Lavie (85,5 tỷ đồng).

3.16. Thu khác ngân sách: (Dự toán TW: 530 tỷ đồng, DTĐP: 538,5 tỷ đồng, chiếm 3,02% tổng dự toán TW, chiếm 3,04% tổng dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 760,026 tỷ đồng, đạt 143,4% so với dự toán TW, đạt 141,1% dự toán HĐND tỉnh, bằng 101,7% so với cùng kỳ năm 2023. Số thu vượt dự toán chủ yếu là các nguồn thu: Thu tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa, thu tiền phạt, tiền chậm nộp.

3.17. Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản: (Dự toán TW, ĐP: 8 tỷ đồng, chiếm 0,05% tổng dự toán TW và dự toán HĐND tỉnh).

Số thu năm 2024 là 14,640 tỷ đồng, đạt 183% so với dự toán TW và HĐND tỉnh, bằng 138,7% so với cùng kỳ năm 2023. Số thu vượt dự toán và tăng trưởng so với cùng kỳ chủ yếu là thu hoa lợi công sản từ quỹ đất công, thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất.

4. Thu hoạt động xuất nhập khẩu (Dự toán TW 3.590 tỷ đồng)

Số thu năm 2024 là 4.379,130 tỷ đồng, đạt 122% dự toán TW và dự toán HĐND tỉnh, bằng 133,6% so cùng kỳ năm 2023.

B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024

- Tổng chi ngân sách: 44.623.031 triệu đồng², bao gồm:

+ Ngân sách cấp tỉnh: 28.310.379 triệu đồng.

+ Ngân sách huyện (cấp huyện + cấp xã): 16.312.652 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục số 62 đính kèm - quyết toán chi NSDP theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC)

Trong đó

I. Chi cân đối ngân sách

Trong năm 2024 chi 37.549.946 triệu đồng, nếu loại trừ số đã ghi thu-ghi chi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (2.709.855 triệu đồng) thì số chi năm 2024 là 34.840.091 triệu đồng đạt 182,5% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 171,7% so với năm trước, trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển

Trong năm 2024 chi 12.711.217 triệu đồng, đạt 151,3% dự toán TW giao và đạt 151,6% dự toán HĐND tỉnh giao. Thực hiện năm 2024 tăng so với dự toán đầu năm giao là do chi bổ sung từ các nguồn tăng thu tiền sử dụng đất, nguồn xổ số kiến thiết, thu cân đối; và nguồn ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Nếu loại trừ ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất³ thì tỷ lệ chi đầu tư đạt 119,3% so dự toán HĐND tỉnh giao.

2. Chi thường xuyên

Trong năm 2024 chi 11.374.072 triệu đồng, đạt 113,4% dự toán TW giao và đạt 111,7 HĐND tỉnh giao, bằng 121,8% so với năm trước. Trong đó, một số lĩnh vực chi chủ yếu:

² Chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách là 7.060.930 triệu đồng

³ Số ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất 2.709.855 triệu đồng, trong đó cấp tỉnh 2.706.234 triệu đồng, cấp huyện 3.622 triệu đồng

- Chi quốc phòng 368.449 triệu đồng, đạt 129,3% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng do phát sinh nhiệm vụ chi: công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, kinh phí xây dựng điểm dân cư liên kê chốt dân quân biên giới, mua sắm công cụ hỗ trợ cho lực lượng dân quân thường trực, diễn tập phòng thủ..., kinh phí phục vụ công tác biên giới đối với các huyện có xã biên giới, đường biên giới.

- Chi an ninh 161.729 triệu đồng, đạt 144,7% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng chi do bổ sung kinh phí diễn tập phòng cháy chữa cháy, kinh phí mua sắm trang thiết bị số hóa dữ liệu theo Đề án 06, tăng chế độ chính sách của tổ an ninh ninh cơ sở...

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 4.432.080 triệu đồng, đạt 119,9% dự toán TW và 109% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng do thực hiện chính sách miễn, giảm học phí đối với trẻ em mầm non dưới 05 tuổi và học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An theo quy định tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 21/5/2024 của HĐND tỉnh.

- Chi khoa học, công nghệ: 28.706 triệu đồng, đạt 85,2% dự toán TW và HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân: do đặc thù các đề tài khoa học quyết toán theo tiến độ hợp đồng thực hiện trong nhiều năm...

- Chi y tế, dân số và gia đình: 949.161 triệu đồng, đạt 113,9% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng chi so với dự toán giao bổ sung mua sắm trang thiết bị cấp bách cho ngành y tế.

- Chi văn hóa thông tin: 123.007 triệu đồng, đạt 121,7% dự toán HĐND tỉnh giao, do trong năm phát sinh nhiệm vụ chi tổ chức tuần lễ văn hóa thể thao du lịch tỉnh Long An.

- Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn: 56.628 triệu đồng, đạt 108,3% dự toán HĐND tỉnh giao, do tăng số lượng đặt hàng của Đài phát thanh truyền hình Long An.

- Chi thể dục, thể thao: 50.492 triệu đồng, đạt 103% dự toán HĐND tỉnh giao, do kinh phí tổ chức các giải bóng đá hạng nhất quốc gia, chênh lệch tiền ăn, tiền vận động viên, huấn luyện viên từ trường Thể dục thể thao chuyên sang....

- Chi bảo vệ môi trường: 157.479 triệu đồng, đạt 99,9% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Chi hoạt động kinh tế: 2.080.501 triệu đồng, đạt 114,1% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng chủ yếu tăng ở ngân sách cấp huyện do tăng chi nâng cấp đô thị và kinh phí chi từ nguồn thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.

- Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể: 2.193.797 triệu đồng, đạt 113,6% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân do chuyển ngạch, nâng bậc lương thường xuyên, trước hạn; hỗ trợ thôi việc theo quy định....

- Chi đảm bảo xã hội: 743.668 triệu đồng, đạt 115,1% dự toán HĐND tỉnh giao, do tăng mức chuẩn cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ.

II. Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính: 1.260 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

III. Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau

Tổng chi chuyển nguồn ngân sách địa phương năm 2024 sang năm 2025 là 13.453.356 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách cấp tỉnh 9.916.140 triệu đồng;
- Ngân sách cấp huyện, xã: 3.049.378 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

1. Chi chuyển nguồn XDCB: 2.285.343 triệu đồng

Trong đó:

- Chi chuyển nguồn số dư tạm ứng XDCB theo quy định Luật đầu tư công là 2.283.274 triệu đồng.

- Chi chuyển nguồn số dư kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài sang năm 2025 tiếp tục thực hiện là 2.069 triệu đồng, đây là kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin của chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo (thanh toán theo tiến độ hợp đồng đã ký với nhà cung cấp), và kinh phí thuộc dự án xây dựng cột anten tại Tổng trạm Thông tin SK24 được chuyển nguồn theo quy định.

2. Chi mua sắm trang thiết bị: 8.899 triệu đồng (thanh toán theo tiến độ hợp đồng đã ký với nhà cung cấp).

3. Kinh phí thực hiện chính sách tiền lương 5.468.785 triệu đồng, đây là nguồn thực hiện chính sách tiền lương hàng năm còn tại các cấp ngân sách chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục chi.

4. Kinh phí giao tự chủ các đơn vị: 294.130 triệu đồng, chủ yếu các đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tiết kiệm do biên chế có mặt thấp hơn biên chế được giao, trong quá trình hoạt động chủ động thực hiện các giải pháp để tiết kiệm kinh phí được giao. Ngoài ra số kinh phí trên được tiết kiệm từ các đơn vị sự nghiệp phân bổ chi thường xuyên theo (quỹ lương) trên số biên chế có mặt, hàng năm sau khi phân phối kết quả tài chính, đơn vị tiết kiệm một phần để chuyển sang năm sau dự phòng trường hợp thay đổi, giảm biên chế tác động đến nguồn hoạt động thường xuyên của đơn vị.

5. Kinh phí ngân sách TW và ngân sách cấp tỉnh bổ sung sau ngày 30/9/2024: 482.801 triệu đồng, kinh phí diễn tập phòng thủ, kinh phí thực hiện nhiệm vụ an ninh quốc phòng, kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa tỉnh bổ sung cho huyện ...

6. Kinh phí nghiên cứu khoa học đang trong thời gian thực hiện: 11.459 triệu đồng, do các đề tài khoa học có thời gian thực hiện từ 1 đến 3 năm.

7. Các khoản tăng thu tiết kiệm chi theo quy định Khoản 2 Điều 59 của Luật NSNN được cấp thẩm quyền quyết định cho phép sử dụng vào năm sau là 4.838.321 triệu đồng. Bao gồm:

- Bổ sung vốn chi đầu tư từ nguồn đóng góp của các cá nhân, tổ chức: 166.385 triệu đồng.

- Kinh phí đầu tư kết cấu hạ tầng cụm tuyến dân cư vượt lũ: 19.417 triệu đồng.

- Bổ sung vốn chi đầu tư từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, tăng thu cân đối cho các công trình trọng điểm của tỉnh, huyện mang tính liên kết vùng; một số công trình đang quyết toán; một số công trình bức xúc đã có chủ trương đầu tư nhằm hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết của tỉnh Đảng bộ trong nhiệm kỳ: 2.774.748 triệu đồng.

- Nguồn TW bổ sung có mục tiêu chi đầu tư phát triển năm 2024 đã bố trí dự án, chưa giải ngân hết tiếp tục theo dõi và xử lý khi có ý kiến của Bộ Tài chính: 350.547 triệu đồng.

- Chuyển nguồn nộp trả ngân sách cấp trên thực hiện theo Kết luận của Kiểm toán nhà nước: 17.317 triệu đồng.

- Chuyển nguồn để hỗ trợ ngân sách cấp dưới xử lý hụt thu ngân sách và các chính sách an sinh xã hội dự toán năm 2025 chưa bố trí đủ: 1.158.956 triệu đồng.

- Nguồn TW thưởng vượt thu ngân sách năm 2023: 7.500 triệu đồng.

- Chuyển nguồn kinh phí tiết kiệm 5% chi thường xuyên để triển khai thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát: 43.788 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện chuyển đổi số theo Đề án 06: 39.125 triệu đồng.

- Nguồn thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa (thực hiện theo Kết luận của Thanh tra Chính phủ) chuyển sang năm sau tiếp tục chi các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 8/12/2020 của HĐND tỉnh 174.710 triệu đồng.

- Nguồn TW bổ sung có mục tiêu thực hiện hiện chính sách hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng khi thực hiện phân giới cắm mốc trên biên giới đất liền giữa Việt Nam và Campuchia: 63.686 triệu đồng.

- CTMTQG nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững (dự án 2 đa dạng hóa sinh kế phát triển mô hình giảm nghèo): 10.035 triệu đồng.

- Kinh phí đóng góp của các cá nhân, tổ chức thực hiện công tác quy hoạch, duy tu, nạo vét kênh... 12.107 triệu đồng.

8. Kinh phí khác theo quy định của pháp luật: 63.616 triệu đồng

Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững đã phân bổ cho đơn vị trực tiếp sử dụng nhưng do một số dự án thành phần không thực hiện được do không còn đối tượng để hỗ trợ, không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định⁴ nên chưa giải ngân hết trong năm số tiền 50.981 triệu đồng (chuyển nguồn theo quy định tại mục 4.1 của

⁴ xã Phước Vĩnh Đông huyện Cần Giuộc được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 theo Quyết định số 3588/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND tỉnh

công văn số 7290/KBNN-KTNN ngày 15/12/2023 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2023).

IV. Chi trả nợ vay

Trong năm 2024 chi trả nợ gốc vay (vốn ODA) dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai, dự án Nâng cấp và mở rộng đô thị Việt Nam-Tiểu dự án thành phố Tân An số tiền 12.149 triệu đồng.

V. Thuyết minh chi từ nguồn dự phòng ngân sách

Dự toán năm 2024 được HĐND tỉnh giao nguồn dự phòng là 339.860 triệu đồng, bao gồm:

- Ngân sách cấp tỉnh: 155.503 triệu đồng, đã chi 52.798 triệu đồng đạt 33,9% dự toán, chủ yếu chi cho công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, hỗ trợ các huyện chi dịch tả heo châu phi, ...

- Ngân sách huyện: 184.357 triệu đồng, đã chi 107.984 triệu đồng, đạt 58,6% dự toán, chủ yếu chi cho các đối tượng bảo trợ xã hội do tăng mức chuẩn theo quy định, xử lý hụt thu ngân sách năm 2024 và phòng chống thiên tai, dịch bệnh trên gia súc gia cầm, phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết....

VI. Thuyết minh các nội dung chi chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững

1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: dự toán năm 2024 là 273.939 triệu đồng, số dư năm trước chuyển sang là 36.294 triệu đồng, đã chi 279.204 triệu đồng đạt 90% dự toán giao.

Nguyên nhân chi chưa đạt dự toán giao: nguồn vốn huy động của người dân và cộng đồng còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là huy động nguồn lực để đầu tư nghĩa trang nhân dân theo quy hoạch.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: dự toán 2024 là 80.222 triệu đồng, số dư năm trước chuyển sang là 42.386 triệu đồng, đã chi 78.589 triệu đồng đạt 64% dự toán giao.

Nguyên nhân chi chưa đạt dự toán giao: các nội dung hỗ trợ thuộc CTMTQG giảm nghèo phần lớn dành cho huyện nghèo (do tỉnh Long An hiện nay không có huyện nghèo nên không triển khai được). Ngoài ra, việc đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp: Hiện nay, Chương trình chỉ thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Người lao động thuộc nhóm đối tượng này trong độ tuổi lao động phần lớn đang làm việc tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và làm thuê tại địa phương để kiếm sống hàng ngày, không có thời gian tham gia học nghề. Vì vậy, khó chiêu sinh, mở lớp. Mặt khác, mức hỗ trợ tiền ăn và tiền đi lại còn thấp (30.000 đồng/ngày thực học và 200.000 đồng/khóa học). Do đó, khó vận động họ tham gia học nghề; các thành viên còn lại trong hộ là người cao tuổi và trẻ em, không đủ điều kiện tham gia lớp đào tạo nghề. Một số lớp tuyển sinh không đủ số lượng theo quy định. Ngoài ra, đến nay chưa có văn bản hướng dẫn việc xác định “người lao động có thu nhập

thấp” nên địa phương không thể giải ngân nguồn vốn này. Hiện tại, UBND tỉnh đang trình HĐND tỉnh điều chỉnh nguồn vốn này theo Nghị quyết số 111/2024/QH15.

C. Kết dư ngân sách địa phương

Kết dư ngân sách địa phương năm 2024: 167.632 triệu đồng, bao gồm:

- Ngân sách cấp tỉnh: 77.672 triệu đồng.
- Ngân sách huyện: 89.960 triệu đồng⁵.

(Chi tiết số liệu theo các phụ lục đính kèm: Biểu số 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62 và Biểu 62 quyết toán chi NSDP theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC)

Báo cáo Tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Long An năm 2024 được lập trên cơ sở tổng hợp số liệu thu, chi từ các cấp ngân sách trên địa bàn từ hệ thống Tabmis do các cơ quan chuyên ngành thực hiện. Ngoài ra, báo cáo quyết toán ngân sách địa phương tỉnh Long An năm 2024 được Kiểm toán nhà nước khu vực IV thực hiện kiểm toán, tuy nhiên tại thời điểm lập báo cáo trình HĐND tỉnh xem xét, phê chuẩn, Kiểm toán nhà nước khu vực IV chưa ký gửi chính thức Báo cáo kiểm toán cho UBND tỉnh, do đó khi UBND tỉnh nhận được Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước khu vực IV, UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, đối chiếu để báo cáo trình HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh (nếu có).

UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 26 (kỳ họp lệ giữa năm 2025) về tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Long An năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các vị đại biểu QH tỉnh Long An;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng THKSTTHC, KTTC, VH-XH;
- Ban NC-TCD;
- Lưu: VT, Dung.

BC-STC-TONG QUYET TOAN NSNN 2024

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

⁵ Trong đó ngân sách xã: 67.061 triệu đồng.